

Số: /KH-HHT

Bình Thuận, ngày 12 tháng 09 năm 2023

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trong nhà trường Năm học 2022-2023

Căn cứ QĐ 117/QĐ-TTg, ngày 25/01/2017 của thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý”, và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 28/6/2018 của ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ cùng với sự phối kết hợp của phòng giáo dục đào tạo thị xã Buôn Hồ về việc Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trong ngành giáo dục và đào tạo năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1444/QĐ-UBND, ngày 18/05/2023 của UBND thị xã Buôn Hồ ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã Buôn Hồ.

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường TH Hà Huy Tập xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm học 2022-2023 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường về vai trò, vị trí của CNTT, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Triển khai liên tục, có hiệu quả việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tạo đột phá trong đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường; tác động tích cực, toàn diện tới phương thức hoạt động, chất lượng, hiệu quả và công bằng trong giáo dục.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch được xây dựng có lộ trình ứng dụng CNTT trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

- Kế hoạch phải cụ thể hóa được nhiệm vụ trọng tâm của năm học. Việc tổ chức phải tạo được sự chuyển biến căn bản, đem lại hiệu quả thiết thực trong hoạt động quản lý, dạy và học.

- Triển khai từng bước có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao trong từng

giai đoạn, nhất là trong giai đoạn thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch bệnh.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ UDCNTT NĂM HỌC 2022-2023

1. Về công tác quản lý

1.1. Ban giám hiệu chỉ đạo toàn thể cán bộ, giáo viên tiếp tục tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao khả năng Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh kỹ năng sử dụng các thiết bị dạy học thông minh, các nền tảng dạy và học số dạy trực tuyến trên nền tảng mạng.

1.2. Sử dụng website của nhà trường để trao đổi thông tin với cán bộ, giáo viên, học sinh và Phòng GD&ĐT Buôn Hồ.

1.3. Nhà trường tham gia xây dựng thư viện ngân hàng để kiểm tra đúng quy định và kế hoạch của Phòng GD&ĐT Buôn Hồ, Sở GD&ĐT Đắk Lắk.

1.4. Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh bằng CNTT qua hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành, qua phần mềm Vnedu; sử dụng hệ thống Vnedu để trao đổi, nhắn tin trao đổi với CMHS về tình hình học tập của học sinh hàng ngày.

1.5. Thực hiện nghiêm túc và kịp thời việc nhận và gửi văn bản qua mạng Internet.

1.6. Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, tích hợp triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: học bạ, sổ chủ nhiệm điện tử, triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

1.7. Sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn đảm bảo phục vụ tất cả cơ quan quản lý giáo dục, bao gồm cơ sở dữ liệu về: mạng lưới trường, lớp học, người học (kết quả của quá trình học tập, rèn luyện; hồ sơ sức khỏe); đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và nhà giáo, cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính - đầu tư, nước sạch, nhà vệ sinh trường học, công tác y tế trường học; kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ các cơ sở giáo dục.

1.8. Nhà trường đã ứng dụng CNTT để tổ chức họp, dạy, hội nghị, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn trực tuyến khi dịch Covid bùng phát.

1.9. Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ với Phòng GD&ĐT, và Sở GD&ĐT (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

1.10. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Rà soát và mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy

học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet .

1.11. Tạo điều kiện để nhân viên VNPT hỗ trợ cho cán bộ giáo viên và học sinh về mặt chuyên môn khi sử dụng phần mềm vào cập nhật số liệu, kết quả học tập của học sinh.

1.12. Ban giám hiệu quản lý và ký duyệt các kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy, sổ điểm lớp... bằng trực tuyến trên phần mềm quản lý của Vnedu.vn của VNPT.

2. Về công tác giảng dạy

2.1. 100% giáo viên có trình độ tin A trở lên soạn bài bằng máy tính, sử dụng giáo án điện tử (bản Word và PP) khi lên lớp. Đặc biệt trong thời gian xảy ra đại dịch bệnh Covid 19 thì nhà trường vẫn đảm bảo tiến độ dạy và học theo đúng Kế hoạch giáo dục, không bị gián đoạn khi sử dụng các nền tảng dạy học số một cách linh hoạt, hiệu quả.

2.2. 100% các giờ thao giảng, các giờ dạy chuyên đề, kiểm tra toàn diện có sử dụng trình chiếu, kết hợp các phần mềm hỗ trợ.

2.3. Xây dựng GADT của tất cả các môn học đảm bảo chất lượng hỗ trợ kịp thời cho giáo viên dạy học trực tuyến; khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của ngành Giáo dục; huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ website Bộ, chuyên mục “*Hỗ trợ dạy học trực tuyến*”.

3. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

3.1. 100% cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và mạng Iternet;

3.2. 100% cán bộ, giáo viên được dự các lớp tập huấn về việc sử dụng công nghệ thông tin do nhà trường tổ chức (có mời giáo viên có kinh nghiệm và trình độ cao về CNTT về tập huấn).

3.3. 100% cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng trực tuyến các lớp thay sách lớp 6, lớp 7 do Bộ GD&ĐT tổ chức, đạt kết quả cao.

3.4. 100% cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng trực tuyến các modun theo quy định, 100% đạt yêu cầu.

4. Về cơ sở vật chất

4.1. 100% cán bộ, giáo viên có máy tính cá nhân kết nối mạng, trong đó có 100% có máy in tại gia đình.

4.2. 70% các phòng học có máy tính kết nối mạng Internet, máy chiếu, ti vi thông minh và hệ thống âm thanh, ánh sáng, quạt mát...

4.3. Nhà trường có 01 phòng máy tính với 10 máy đều được nối mạng Internet phục vụ cho học sinh học môn Tin học.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM HỌC 2023-2024

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của cấp trên giao cho nhà trường gồm: Đề án Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025; Phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng; Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học trên địa bàn thị xã Buôn Hồ năm 2023.

1.2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GD&ĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

1.3. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm có hiểu biết về CNTT làm đầu mối, phụ trách theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê giáo dục tại đơn vị.

1.4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GD&ĐT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường trong điều kiện dịch bệnh, thiên tai xảy ra.

1.5. Phát triển kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa.

1.6. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL), triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành GD&ĐT, kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu với cấp trên.

1.7. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa nhà trường với CSDL của địa phương phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, kiểm tra của các cấp.

1.8. Cập nhật thường xuyên các thông tin, chính sách về giáo dục; gương điển hình tiên tiến trong ngành trên trang thông tin điện tử đơn vị.

1.9. Tích cực triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử, sử dụng chữ ký số trong việc gửi/nhận văn bản, duyệt giáo án, các hồ sơ điện tử, ...

1.10. Tiếp tục tham mưu đầu tư, nâng cấp hạ tầng về CNTT tại đơn vị; huy động nguồn lực xã hội hóa; triển khai hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về việc quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước).

1.11. Tăng cường triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...); thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng,

1.12. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường với một số lưu ý triển khai như sau:

- Chủ động lựa chọn giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng áp dụng khi học sinh không thể đến trường do dịch Covid-19; sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) mang lại, giúp học sinh học chủ động hơn.

- Tăng cường tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

- Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

- Kết hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

- Khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của ngành Giáo dục.

- Triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ của trường trên nền tảng dùng chung của cả nước.

b) Tìm hiểu quy trình và các điều kiện để xây dựng hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học). Giao cho Cán bộ phụ trách CNTT và cán bộ phụ trách thư viện tìm hiểu, học tập và lên kế hoạch xây dựng thư viện điện tử.

c) Học tập các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác...) để áp dụng phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

2.2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

a) Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số, nền tảng Office 365 ...

b) Triển khai ứng dụng toàn diện phần mềm VNedu tích hợp, đồng bộ với CSDL ngành của tỉnh để từng bước áp dụng các hồ sơ, sổ sách điện tử theo đúng

các văn bản, hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa CMHS với nhà trường, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email..

c) Tuyên truyền phổ biến dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc liên thông trong trường, tổ chuyên môn.

d) Tiếp tục triển khai hiệu quả phòng họp trực tuyến đã được đầu tư.

e) Duy trì hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ trưởng Bộ. Triển khai ứng dụng An toàn Covid-19 (antoancovid.vn) tới 100% CB, GV, NV ngay từ đầu năm học, công khai thông tin và chuẩn bị tốt điều kiện đảm bảo an toàn dịch bệnh trong nhà trường.

f) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo quy định.

2.3. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

a) Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT- BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GD&ĐT.

b) Rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành Giáo dục của tỉnh <http://csdl>

2.4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành Giáo dục

a) Tham gia đầy đủ, nghiêm túc nội dung đào tạo online theo chương trình “Quốc gia chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0”. Căn cứ nhu cầu, điều kiện thực tiễn để triển khai các nội dung tập huấn gắn với một số mục tiêu, nội dung sau: quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

b) Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo. Phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy

học trực tuyến; Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục.

c) Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

- Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT.

- Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số theo HD của Sở GD&ĐT.

2.5. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT

a) Đề xuất mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; phối hợp các đơn vị cung cấp hạ tầng viễn thông nâng cấp đường truyền nhằm đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động dạy, học, kiểm tra đánh giá trực tiếp, trực tuyến.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân. Đồng thời lồng ghép, giáo dục các nội dung về các quy tắc ứng xử trên môi trường mạng, các quy định về an toàn, an ninh mạng.

2.6. Triển khai, thực hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu tại các đợt tập huấn của Phòng GD&ĐT Buôn Hồ về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trong ngành giáo dục năm 2022.

2.7. Đẩy mạnh chuyển đổi số từ những hoạt động đơn giản nhất, nhưng phải xuất phát từ lợi ích của học sinh, của tập thể đơn vị nhằm hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ năm học.

2.8. Căn cứ Hướng dẫn của Sở GD&ĐT (đối với cấp TH, THCS, THPT và giáo dục thường xuyên) để thực hiện số hóa hồ sơ, sổ sách điện tử ngay từ đầu năm học 2022-2023.

2.9. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong

các hoạt động giáo dục và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

2.10. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

Xây dựng kế hoạch thực hiện, rà soát đề mua sắm bổ sung cơ sở vật chất (máy tính, nâng cấp đường truyền Internet, máy chiếu, ti vi...), tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV, HS về các nội dung có liên quan; tổ chức thực hiện; kiểm tra giám sát; ...

2. Cán bộ phụ trách CNTT

Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, văn phòng, các cá nhân thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2022-2023.

Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT cho Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT hướng dẫn đến các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

3. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ các nội dung trong Kế hoạch, các tổ chuyên môn và tổ văn phòng chủ động thực hiện. Hỗ trợ, giám sát các cá nhân trong tổ thực hiện.

Cá nhân các cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định, đảm bảo hiệu quả cao nhất.

4. Chế độ thông tin báo cáo

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc, đầy đủ đúng quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã (báo cáo);
- Các tổ CM, tổ VP (thực hiện);
- Website trường;
- Lưu VT, CM.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Lê Thị Cửu